DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GERANT:
Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ TƯ — SỐ 282 | MỖI SỐ 5 xu | 庚午年四月十九日 | NGÀY THỨ BẢY 17 MAI 1930

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm. 4$00	6$00
Sáu tháng 2,00	3, 00
Ba tháng. 1,00	2, 00

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gởi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. - Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敝民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BÁO QUÁN
Đường Đông-Ba, Huế
Giây thép nói số 13
Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế

No 13/135

Học không phải chỉ nhờ sách vở, nhưng nhứt là nhờ sự làm ăn và từng khôn trải khổ ở đời.

HỌC ĐỂ LÀM GÌ ?

Học để làm gì ? câu hỏi ấy nghe ra thật là tầm thường cũ rích, tưởng như không ai để ý đến ; nhưng cứ như những câu trả lời của các nhà học giả xưa nay thì có một câu vắn tắt mà có thể bao quát được toàn thể và công dụng sự học là :

« Học để làm người ».

Theo câu nói ấy, có kẻ lại cải rằng : vậy thì không học không làm người được sao ? Kia như ông Hán - Cao - Tổ không học mà làm một ông vua anh hùng; ông Hoắc-Quang không học mà làm được công nghiệp lớn ; bên Âu-tây nhiều nhà đại chánh trị đại sáng tạo, hoặc trọn đời ở trong các mỏ, các công xưởng mà làm được công việc to đó thì sao ? Còn ở trên đời biết bao nhiêu người vào trường nọ, đậu bằng kia, đào mãi trong trăm ngàn bộ sách, miệng nói ra rành là chuyện văn hào đông tây, mà sút dần phẩm cách tánh chất, có điều mất cả tư cách làm người nữa. Thế thì câu nói « học để làm người » không phải là không đúng sao ?

Phải, chỉ nói trỏng là « học » thì có hơi không rõ ràng mà lẫn lộn như trên, nên trước phải hiểu cái « học làm người » nầy không phải như người mình thường gọi là « đi học » đó. Theo lối thông thường người mình thì có ôm sách tới trường, có thầy giảng, có thi có đỗ, mới gọi là học. Nhưng cái học làm người nầy thì khác hẳn thế. Sao vậy ?. Cái học làm người nầy, nói về học khóa cần thiết thì người thông thường ai cũng có thể theo sức lực cùng bản năng của mình mà làm hết phận sự; mà nói đến chỗ cao diệu thì dẫu thánh hiền hào kiệt cũng không ai dám tự phụ rằng đã làm được hoàn toàn cực điểm. Bởi vì đã là « người » thì ai ai cũng là người, mà nói đến sự làm người thì rất là mênh mông mà không có hạn lượng. Trăm năm ngắn ngủi, trẻ, lớn, già, chết, không cái gì mới lạ ; song kẻ thì thánh hiền hào kiệt, kẻ thì ngu tiện dung phàm, người thì có công với nhân loại, muôn đời ai cũng hình hương, người lại hại giống hại nòi, trăm miệng cũng đều xỏa mọ. Không những thế mà thôi, làm một người về thời đại cổ, và làm một người ở thời đại nay khác nhau ; làm người ở nước giàu mạnh với làm người ở nước hèn yếu khác nhau ; suy ra đối với nước nhà mình và đối với thế giới nhân loại chung, nên làm người thế nào. Cảnh địa của người trăm chiều không đồng nhau thì cái cách làm người cho xứng đáng thích hợp, cũng không phải cũng một cách. Những chuyện mấy bậc vĩ nhân đông tây xưa nay, biết là bao nhiêu điều đủ làm gương cho người sau học theo mà người nào có chân tướng người nấy, mỗi người giữ cho người sau mỗi việc ; bắt chước được một việc thì dẫu ai đọc thuộc trăm nghìn quyển sách cũng chẳng hơn chi.

Cái trường học để « làm người » đó tức là cái cõi đời ta ở vậy. Bao nhiêu sự khốn khổ ở đời, bao nhiêu sự kinh nghiệm người trước để lại đều là những bài giảng cho ta. « Làm người », ở đời đã khó như trên đã nói thì « học làm người » chắc không phải chuyện dễ. Trong cái trường học mênh mông kia, trắng vàng chen lộn, sự lành sự ác, điều dở điều hay không thiếu thức gì ; nên ai đã đem thân từng học ở cái trường ấy thì cần phải có cặp mắt biết quan sát và cái não biết phán đoán để lựa những chuyện đáng làm theo, cùng những chuyện đáng chừa cải.

Cái mục đích chân chính của sự học là thế đó. Học như thế mới mong bổ ích cho đời, làm được một phần việc trong xã-hội. Trái lại nếu mới cắp sách đến trường mà trong não đã mơ tưởng đến chức kia hàm nọ, thấy người ta xuống ngựa lên xe, mà cũng ước ao cho được cửa cao nhà rộng thì cái bả hư vinh, cái mồi phù quí ấy chắc không sao nhắc ta lên cái địa vị làm một người chân chánh ở đời được. Vậy ai muốn khỏi cái tiếng hư sinh thì cần phải « học để làm người » ; mà học để làm người không phải nhứt định có cắp sách đến trường và thi đỗ bằng nầy bằng nọ, nhưng chính là nơi gương kim cổ mà học theo, làm cho hết nghĩa vụ một người đối với nhân quần xã-hội vậy.

Hải-Âu

MANDATS CỦA AI ??

Bản báo có tiếp được 2 cái mandat : série A 001.009 số **158** ở Đồng-Hới ngày 10-4-30 và série A 001.444 số **146** ở Bến - thủy ngày 3 - 5 - 30 mà không có tên người gởi, vậy ngài nào có mandat ấy xin trả lời cho biết, cảm ơn.

Tiếng-Dân

VẬN-VĂN

Chơi đò cửa Thuận-An

I

Người đời mấy thuở gặp khi nhàn,
Thềnh thoảng chơi đò cửa Thuận-An.
Phá rộng thuyền xuôi đưa mái nhặt,
Trăng trong gió mát tiếng hò khoan.
Lao xao sóng lượng giòng sông bạc,
Xấp xới đèn soi bãi cát vàng.
Nước biếc non xanh man mác thế,
Khiến người du khách động buồng gan.

II

Cơ trời dâu bể thấy mà kinh !
Cửa Thuận xưa nay cửa biển mình !
Tiếng pháo Thần-công theo sóng bạc !
Dấu nền Trấn-hải phủ dương xanh !
Ngành ngà ụ trại cỏ vài cây súng,
Tan nát đồn xưa mấy khúc thành.
Thay đổi gớm cho tay tạo hoá,
Cơ trời dâu bể thấy mà kinh !

III

Chốn chiến-trường nay đã cỏ rồi,
Tang-thương thay đổi gớm ghê thôi!
Giang-sơn trông thấy thêm đau ruột,
Kim cổ nhìn xem đáng mấy người ?!
Đồn-lũy rã rời nằm vạ đất,
Cỏ cây veo vắt đứng kêu trời.
Nỗ thần bắn súng đi đâu vắng ?
Chỉ thấy thông reo với sóng dồi !

TAM-GIANG DU-TỬ.

Nên xem

PHÉP NUÔI LỢN
PHÉP NUÔI GÀ
} của ông Thuỵ-Nguyên-trọng-Trứ soạn

GIA - ĐÌNH - GIÁO - DỤC của ông Sử-bình-Tử dịch

Bản quán có bán những sách đó.

T. D.

NGHĨA CHỮ « LỢI » (利)

Báo Tiếng - dân thỉnh thoảng có thích một ít chữ Hán, như chữ «quan» 官, chữ «dân» 民, chữ «danh dự» 榮名, chữ «hợp tác» 合作 chữ «đảng» 黨. Các chữ ấy đều là chữ thường mà giải ra nghĩa mới, nghe cũng có thú. Mới rồi tôi có gặp một bác đồ nhà quê giảng nghĩa chữ « lợi » 利 theo cách tượng hình, nghĩa là xem hình cái chữ mà hiểu được nghĩa và biết được thâm ý người xưa chế ra chữ ấy nữa :

Trong chữ « lợi » 利, một bên thì chữ «hòa» 禾 là lúa ; một bên chữ « đao » 刂 là dao (刂 cổ văn là 刀). Lúa là một vật ăn của loài người ăn mà sống, nói rõ ra là cơm. Dao là thứ lợi khí để dâm chém cắt giết nhau. Hai chữ nhập lại thành chữ « lợi » 利, nghĩa là vì miếng ăn mà chém giết nhau; chém giết nhau là để kiếm ăn, ấy gọi là lợi.

Giảng như thế, tôi cho là phải. Kia xem thế giới ngày nay, nào tàu, nào súng, nào máy nọ máy kia, đua nhau mà sắm đồ giết người rất, không phải vì miếng ăn sao ? Nhưng đó là cách giết người hữu hình để dành ăn, ngoài ra còn biết bao nhiêu cách sát nhân vô hình nữa, mà nói đến mục-đích, cũng không vượt ra ngoài vấn-đề lợi tất nhứt là cái « ăn » đó. Người xưa đặt chữ «lợi» 利, không phải có con mắt sâu xa và thấy trước công cuộc thế giới hiện thời sao ?

Ưu-thời

NGHIỆP LÀM NÔNG Ở VIỆT-NAM

I. — *Lời bàn chung*

Ở Việt-Nam ta, nghiệp làm nông rất thạnh-vượng. Ngày nay, kinh-tế đã bước lên trình-độ khá cao, công nghiệp mở mang hơn trước nhiều, mà đại-đa-số dân ta vẫn theo nông nghiệp. Nói thế, không phải là tình hình con nhà nông nay cũng như trước đâu ; ngoài nhiều điều biến thiên lớn ra, nông-nghiệp nay có khác ngày xưa hai điều, khiến tình thế thay đổi hẳn. Một là « *nông-nghiệp tư-bản* » (agriculture capitaliste) ngày xưa không có, nay thì càng ngày càng mở mang thêm. Hai là : trong nông-nghiệp, ngày xưa trồng tỉa đủ thực-phẩm phiền như lúa, bắp, đậu, còn các thứ nông sản khác như mía, cây gai, cây bông thì chỉ chiếm địa-vị phụ-thuộc mà thôi ; ngày nay, các thứ nông-sản thứ hai trở nên quan-trọng. Các sở trồng chè, cà phê đâu, cây nhựa cao-su không ngày nào là không khuyếch-trương thêm. Các thứ nông-sản thứ hai mở mang thêm, là vì công-nghiệp (nhứt là công-nghiệp nhẹ) phát-triển, cần có nhiều nông-sản để làm nguyên-liệu. Những sở đồn-điền mới cốt để cung cấp nguyên liệu cho công-nghiệp, nên phần nhiều đều do các nhà tư bản đứng ra kinh-doanh ; bởi vậy cái phạm vi của « nông-nghiệp tư-bản » cứ mở rộng ra mãi. Mấy chữ « nông-nghiệp tư-bản » là một danh từ kinh-tế-học, có ý nghĩa rất rành-mạch, sau tôi sẽ giải rõ ; nay chỉ nói qua rằng hễ « nông-nghiệp tư-bản » mở rộng ra chừng nào, thì hạng người không đất ruộng, không của cải, đem hai tay không đi làm mà sống, càng nhiều chừng nào.

Về nhành nông-nghiệp trồng những vật làm nguyên-liệu cho công-nghiệp, hiện nay thống-kê chưa có. Ta chỉ biết rằng các thứ thực-phẩm và chế-tạo-phẩm dùng nông-sản làm ra, năm nào xuất-cảng cũng có thêm ít nhiều.

a) Coprah (xác dừa),

năm 1922	xuất cảng	6 860 tấn (1)
năm 1926	—	11 312 »

b) Đường mía (thứ xấu)

năm 1922	xuất-cảng	7 027 »
năm 1924	—	13 640 »

c) Cao-su, năm 1922 — 1 624 »
năm 1926 — 8 777 »

d) Rhum (2),

năm 1922	524 100 lít
năm 1926	1 001 100 lít

e) Gỗ trắc và đồ làm bằng gỗ trắc (teck)

năm 1922	xuất cảng	5 930 tấn
năm 1926		11 247 »

f) Chè, năm 1922 — 508 »
năm 1926 — 1 118 »

g) Tơ (soie grège), năm 1926 xuất-cảng xấp ba năm 1922

Xem qua mấy số thống-kê đó thì biết rằng nông nghiệp tư-bản phát triển rất mau chóng.

Về đường nông nghiệp chuyên trồng đồ thực-phẩm, tuy có nhiều thứ cây : lúa, bắp, đậu, mè, nhưng ruộng đất phần lớn đều trồng lúa, mấy thứ cây khác không quan-trọng là bao. Năm 1922, ruộng lúa chiếm hết 80 phần trăm đất ruộng trong nước ; trong bốn năm nay, các sở đồn điền trồng vật nguyên-liệu có tăng lên nhiều, nhưng cái tỷ-lệ 80 . cũng không sụt đi bao nhiêu. Bây giờ, ruộng đất trong ba kỳ trồng tỉa như thế này

A. — Ở Trung kỳ

Ruộng lúa : 491.443 mẫu tây (ngoại quốc 5 443 mẫu, người bản xứ 489 000 mẫu)
Đất ruộng trồng các thứ cây khác : 237 618 mẫu (ngoại-quốc 12 618 mẫu tây, người bản-xứ 225 000 mẫu)

B. — Ở Bắc-kỳ

Ruộng lúa 1.016.120 mẫu (ngoại-quốc 1.290 mẫu)
Đất ruộng khác 390.400 mẫu (ngoại quốc 4 210 mẫu)

C. — Ở Nam-kỳ

Ruộng lúa : 2.145 840 mẫu (ngoại-quốc : 208 840 mẫu)
Đất ruộng khác : 287 980 mẫu (ngoại quốc 79 980 mẫu)

D. — Tổng-cộng cả ba kỳ

Ruộng lúa : 3 656 400 mẫu tây.
Đất ruộng khác : 896.000 mẫu tây
Ruộng lúa chiếm : 80 phần trăm (80 %)

Ở xứ ta, ruộng lúa nhiều thật, không những đối-địch, mà tuyệt địch cũng vậy. Nhưng tính quân-bình ra, mỗi mẫu tây sinh sản chỉ được 1.350 kí-lô thóc ; so với ruộng tốt ở các nước kém hơn đến trên dưới 4 lần (ở Nhựt-bản, ruộng tốt một mẫu tây sinh-sản được 6.000 kí-lô thóc). Ở Bắc, ruộng tốt nhất ở Lạng-sơn, Cao bằng, tính quân-bình một mẫu có mùa sinh-sản được 2.0 0 kí-lô, nhưng mùa trái lại sụt lắm. Tính theo năm mùa thường thường, thì ngạch sinh-sản như thế này (không dùng lắm) :

a) Ở Trung, gặt một năm được 1.400 000 tấn thóc ; mỗi mẫu 1.300 kí-lô

b) Ở Bắc, gặt được : 2 100.000 tấn ; mỗi mẫu : 1 400 kí-lô

c) Ở Nam, gặt được 2.700 000 tấn, mỗi mẫu 1.350 kí-lô (7)

d) Ở cả Đông-dương (gồm Lào Cao miên nữa) :

Ruộng lúa : 5 319 000 mẫu tây.
Gặt hai vụ được : 6.980 000 tấn thóc
Mỗi mẫu : 1.300 kí-lô

Giá phòng, gạo trong xứ ta không xuất-cảng ra nước ngoài, sinh-sản ra chừng nào để tiêu-thụ chừng nấy, nếu ta đem chia cho cả nhân khẩu thì đâm ngang mỗi người được 400 kí-lô thóc (3). Mỗi người ăn thường thường một ngày phải 1 lon gạo (lon vừa) mới no ; nghĩa là mỗi ngày phải có 1 kí-lô gạo, một năm trên dưới 350 kí-lô (một lon vừa nặng 250 grammes). Tính chung, 400 kí-lô thóc vừa đủ cung cấp cho một người chi dụng một năm, có thiếu thốn cũng không mấy (4). Đó là có chữ « giả phòng » ở trên, nay nếu ta xem xét theo sự-thực thì tình cảnh sinh-hoạt của dân ta ra thế nào ?

Năm 1922 (5), lúa gạo xuất cảng có 103 337 tấn thóc, 73 636 tấn cargo, 180 169 tấn gạo vụn (tấm), 116.153 tấn bột gạo, 906 350 tấn gạo trắng ; Cộng lại cả là 1 980 000 tấn thóc. Thế là thóc lúa sinh-sản ra cả là 6 980.000 tấn, mà chỉ có 5 020 00 tấn là còn lại trong nước mà thôi.

Số gạo thóc còn lại đó còn chưa được nguyên vẹn. Một phần đem chế tạo vật này vật nọ, nhứt là để nấu rượu An-Nam của Công-ty Nấu Rượu Á. R. Fontaine (6). Một phần lớn nữa để không trong kho vựa của các ông phú hộ ta.

Như vậy, vì lẽ trên (xuất cảng), nếu gạo cơm đem chia cần thì mỗi người cần 350 kí-lô mà chỉ được độ hơn 200 kí-lô thôi. Nhưng, « chia cần » là một đều giả định ; cứ sự thực, phần người được 200 kí-lô chỉ là số ít trong dân gian. Kết quả : năm nào mưa màng khá khá, thì hạng bình-dân ta phải cái nạn « ăn thiếu » (sous-alimentation), hoặc đành chịu ăn đói cho qua ngày tháng, hoặc phải trộn bắp, khoai, huỳnh-tinh tây, sắn với gạo mà ăn, thành thử bụng dầy mà chắt hồ thiên nhiều lắm. Còn những năm mùa màng mất như năm nay, thì cái nạn đói kém thả hồ cắn rứt đám dân nghèo ; lấy cám rau, củ chuối ăn thế cơm mà cũng không có ; cái thảm trạng ở Bắc chắc ai cũng có nghe nói đến.

Ấy, tình hình chung trong nông nghiệp và cảnh huống bình-dân đại thể là như thế ấy. Vẫn biết trong nông giới, có nhiều hạng người như tá điền, địa chủ, nào hạng làm thuê . . . vẫn biết quyền lợi cảnh huống của mấy hạng ấy khác nhau hẳn và nhiều khi chống chọi với nhau, nhưng bài này chỉ là « lời bàn chung » nên tôi chưa nói đến các vấn đề ấy.

VĂN ĐÌNH

(1) *Tấn* : tonne, một nghìn kí-lô

(2) *Rhum* và *Tafias* thứ rượu mạnh, lấy mía làm ra

(3) Ở Bắc, mỗi người được 300 kí-lô thóc
Ở Trung, mỗi người được 300
Ở Nam, mỗi người được 700 —
Ở Ai Lao, mỗi người được 300 —
Ở Cao-Man, mỗi người được 200

(4) Thường thường 22 ang lúa (72 kí-lô) xay ra được 11 ang gạo (50 kí-lô), nghĩa là cứ 6 kí-lô lúa thì mất một kí lô trấu. Theo tỷ lệ ấy, 400 kí-lô thóc xay được hơn 333 kí-lô gạo.

Ang = ở Nam-Nghĩa dùng « ang » mà đong lúa. 5 ang là 1 lương. Một « ang » độ 22 lon vừa (5 kí-lô 500) — Ở đường ngoài, dùng thùng thước sáu, thùng thước bảy, lớn hơn ang nhiều.

(5) Số thóc thu-hoạch được kể ra trên, tính theo mùa màng khoảng 1919-1922, nên gồi biểu ngạch xuất cảng 1922. Ngạch xuất-cảng 1926 có hơi khác : 22 260 tấn thóc, 41.435 tấn cargo, 222 960 tấn tấm, 190.746 tấn bột, 1 189 910 gạo trắng ; cộng hết cả là, 2.217 000 tấn thóc.

(6) Năm 1922, các tiệm rượu nấu ra bán cho người bản-xứ : 21.690.000 lít ; năm 1926 tăng lên 27.870 000 lít, thế là có « tấn bộ » hơn 6 triệu lít.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

(QUẢNGHOA)

Một cái án mạng chôn trần

Ở làng Bái-thôn, tổng Thanh-Xá, phủ Quảng - hóa, hồi tháng chín Annam năm ngoái, Hoàng - văn Kiện có nộp cho lý-trưởng Hoàng-văn-Dị 3 quan tiền và một chai rượu để khỏi phải đi làm tuần phiên. Sau thấy lý-trưởng không tha giảm việc tuần, nên Kiện mới đến nhà lý-trưởng để xin lấy tiền và rượu lại. Chẳng ngờ bị tên Lý - trưởng đánh bị thương, phải nằm lại đó. Chánh - tổng Hoàng - trọng - Chước đến khám xử. (Chánh-tổng và lý-trưởng là anh em họ) muốn gỡ tội cho lý trưởng nên bảo đến cho Kiện 1$00 và 17 mũng lụa để dỗ y về nhà y cho rồi. Kiện về nhà cứ đau mãi ; đến ngày 4 tháng 2 năm nay thì chết. Khi ấy mẹ Kiện có làm giấy trình quan phủ sở tại khất khám. Quan phủ và thầy thừa về khám. Khi khám thì chỉ có quan phủ, thầy thừa, Chánh-tổng và lý-trưởng Bái thôn mà thôi, còn lý-trưởng các làng lân cận thì quan phủ không cho báo tin đến. Khám mình Kiện thấy có một vết thương ở bụng, lòi bằng cái đĩa ; hai thương ở hai bên vú, bằng cái chén tống; một thương ở cánh tay trái gần vai; một thương ở đằng sau tai bên trái, những thương ấy đều tụ máu lại thâm đen. Khám xong làm biên bản thế nào không rõ, nhưng nghe quan bảo rằng những chỗ máu tụ thâm lại đó đều là tử khí sinh ra cả, chứ không phải vết thương nên quan bắt chôn ngay. Vợ Kiện kêu với quan bảo lý-trưởng cho bộ hòm ván, kẻo nhà nghèo lắm. Quan phủ mắng ngay rằng : « Chồng mầy chết mà không lo liệu chôn ngay đi, còn kêu nài lôi thôi thì tao sẽ làm tội mầy ».

Nghe đến tiếng quan đe làm tội, thì vợ Kiện phải chịu bạc cùng chồng mà bỏ mấy mảnh chiếu manh, chôn cho yên chuyện.

TIN ĐƯỜNG SÁ

Vì mùa mưa sắp đến, kể từ ngày 13 Mai xe thơ không đi đường Thakhek — Vinh mà đi đường Đồng-Hà — Savannakhet.

CÙNG BẠN ĐỌC BÁO

Trong số mấy ngàn độc-giả yêu-quí của bản báo, nhiều ngài rất châu-tất, trả tiền đã đủ mà lại dùng hạn, thật là tiện cho việc sổ sách, bản - báo hết sức cảm ơn. Nhưng cũng có nhiều ngài gởi thơ về mua báo mà không gởi bạc theo, hoặc mua năm mà gởi lẻ đỏ 1, 2, 3 đồng trước, bản-báo cũng thể tính, y lời trong thơ các ngài mà gởi báo đi, nay đã đa số bạc trả trước, hoặc đã quá hạn rồi, mà cũng chưa thấy các ngài gởi số bạc còn thiếu về, như thế thiệt là bất tiện cho đường kinh tế của bản - báo. Vậy xin các ngài hãy nhớ lời hẹn trong thư trước mà gởi về cho, (các ngài mua hạn thứ ba từ 10 Aout 1929 đến 10 Aout 1930 cũng vậy) dùng để nhà báo phải gởi báo gián đoạn thì bản-báo lấy làm đa tạ.

B. B.

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

Nghe đâu việc nầy mẹ Kiện đã làm giấy kêu với quan Công-sứ và quan Tổng-đốc tỉnh Thanh-hóa, nhưng chưa biết ra sao.

Biết chuyện lại cáo

NGHỆ-AN

(THANH-CHƯƠNG)

Về việc phá đồn-điền

Lại cáo

(YÊN-THÀNH)

Cái nạn ô-tô

Hôm chủ nhật 2 Avril vừa rồi, cái xe ô-tô của Ph. Tr. chở khách từ Vinh đi Đô-lương. Khi đến cầu Khe Ngọng (xứ Trảng kè) thì đâm nhào xuống khe lút ngập, tất cả trong xe có 23 người, hơn 10 người bị thương, và đồ đạc hư hại nhiều.

Một lúc lâu thì thấy quan đồn và quan thầy thuốc Đô-lương đi chiếc xe khác xuống, rồi bỏ hành khách lên xe ấy chở về nhà thương Đô-lương để rịt thuốc.

Nguyên việc xe đổ nầy là vì chở khách quá lệ; lệ xe ấy chỉ được chở có 14 người, mà nay chở đến 23 người, nên khi đến đó vì xe nặng quá lái vận không in nên mới phá cả dọc sắt bên cầu mà đâm xuống khe.

Phương-Viên

HÀ-TĨNH

(NGHI-XUÂN)

Rải truyền đơn bị bắt

Sáng ngày 25 Avril hai cậu con bà cử Cư là Cu Cả và cu Ba với một người dầy tớ ở làng Đan-phổ bị quan sở tại bắt được trong khi đi rải truyền đơn. Hỏi thì nói người ở Vinh thuê bỏ, song đến lúc xét nhà thì được bản in và giấy má.

Rạng ngày 25 lại bắt thêm thầy giáo Ngô-hữu-Yên dạy trường Phú-lạp.

Mấy người ấy đều đương bị giam ở đề lao Vinh.

Cách đó mấy ngày thì có lệnh quan trên cho lính về triệt hạ tất cả cây cối tre rào ở làng Đan-phổ.

Hồng-bắc

BÌNH-ĐỊNH

(TÂN-ĐỊNH)

Oan quá

Phía nam làng Đại-Tập chúng tôi, giáp đàng mương của làng Chấp-lễ. Năm 1927. Hương-bản làng chúng tôi là Lê-Hạt lãnh ruộng khẩu phần gần đàng mương ấy, có xoi một cái lu để lấy nước vào ruộng. Cũng trong năm ấy về tiết mưa lụt xoi lở ra, dài 10 thước tây. Khi ấy dân trong làng xúm nhau đến đắp chỗ lở ấy, và có chánh tổng Ngô Liên đốc sức và sức Lê-Hạt bồi trúc thành bờ cao, nhưng Lê-Hạt không tuân hành, sau gặp lụt nước tràn phá lở thêm ra và bồi cát vào ruộng làng hơn một mẫu.

Tháng ba năm kia đến kỳ quân cấp, chúng tôi có trình quan huyện chỗ ruộng cát bồi ấy; quan huyện lại sức trát bắt Lê-Hạt và mấy nhà có lấy nước đàng mương đó phải đắp. (Trát nầy lý trưởng còn giữ), mà Lê-Hạt cũng chẳng đắp, nên gặp mưa thì nước tràn bồi cát thụt lúa một dẫy dài, từ chỗ lở đến ruộng làng Chấp-lễ ước 20 mẫu. Chúng tôi vừa đem sự hại trình quan, thì đã có lý trưởng làng Chấp-lễ không đưa kêu Lê-Hạt bồi thường hoa lợi và Hồ-Tư, Lê-Cầu là người chủ ruộng làng Chấp-lễ đến nhà Lê-Hạt la làng vì họ đã biết lủ do là của Lê-Hạt xoi. Huyện phái viên Đề-lại đến khám, bắt Lê-Hạt giải nha hầu cứu; chẳng biết vì cớ gì mà sau quan huyện lại sức làng đắp, rồi cách vài ngày tha Lê-Hạt về.

Chúng tôi có đầu đơn kêu Tỉnh Tòa nhiều phen, mà quan trên không xét, cứ nói bờ sông bờ đập của làng thì làng phải đắp.

Ngày tháng hai năm nay có trát huyện sức về làm án chúng tôi; chúng tôi không chịu ký án; quan huyện sức trát cách dịch cầu dam chức việc và làm án vi linh tất cả. Cách vài ngày lại sức trát rằng: như làng không chịu án thì đồng ký thân tiêu và phân nhập làng khác.

Thật là oan quá!!

Dân làng lại cáo

PHAN-THIẾT

(DƯƠNG)

Cái nạn ách của dân làm muối!!

Tại sở Diêm (Dương) thường mỗi năm dân làm ra muối thì được đem tới kho đong bán cho Nhà nước, và tiền mướn gánh 0$01 hoặc 0$03 mỗi gánh, tùy chỗ xa hay gần, tự ý mình mướn không ai can thiệp. Vậy mà năm nay lại khác. Khi muối ở ruộng lên sân có được phép ông chef mới được gánh xuống kho, có một đôi; người muối lên sân tới 10 ngày mà không được phép. Lại có linh ông chef buộc ruộng ở xa kho hay là gần kho thì công gánh cũng trả đồng giá không được trả lên xuống.

Vậy là vì sao? điều ấy dễ hiểu nhưng khó nói.

Rõ chuyện lại cáo

BẮC-KỲ

HANOI

Kỳ-con đã bị bắt

Kỳ-con tức Doãn, ban trưởng ban ám sát V. N. Q. D. Đ., người chủ trương các việc ám sát xảy ra trong năm vừa qua, lâu nay Kỳ-con trốn tránh ở vùng Nam định song các nhà đương cục không sao tìm ra manh mối được nên có cuộc 2.000$ cho ai bắt được Kỳ-con.

Vừa rồi có tin báo cho các nhà đương cục biết là Kỳ-con ở trong một cái nhà kia; liền có linh đến vây chung quanh nhà ấy để bắt. Kỳ-con thấy động nhảy lên nóc nhà; các viên chức mật thám đuổi theo một hồi lâu mới bắt được.

Kỳ-con hiện bị giam ở nhà pha Hỏa lò.

Chiều hôm 10 Mai và trong đêm từ hồi 8 giờ tối đến quá nửa đêm quan Dự-thẩm đã đem Kỳ-Con lấy cung. Nghe đâu Kỳ-Con nhận hầu hết các tội buộc cho anh.

Hồi 10 giờ sáng hôm 11 Mai đã dẫn Kỳ-Con đến đối chất với Phạm-huy-Dương. Dương có hỏi Kỳ-Con có biết ai bắn mình chăng thì Kỳ-Con trả lời rằng biết nhưng không nói tên. Kỳ-Con lại nói luôn rằng: trước khi bắn Phạm-huy-Dương thì Kỳ-Con cùng mấy người nữa trong V. N. Q. D. Đ. họp một buổi hội-nghị ở Hanoi để bàn-định.

Hai mươi ba người cùng ở trong nhà xếp Thông khi bắt Kỳ-Con, đều bị bắt giải cả về Hanoi, giam tại sở Liêm phóng để xét.

(Theo B. D. P.)

Cô Giang bị bắt hụt

Cô Giang là em ruột cô Bắc. Hai chị em đều rất tận tâm tận lực giúp V. N. Q. D. Đ. nhất là trong việc đi cổ-động lập các chi bộ các nơi. Như khi Thái-Học phải hai cô lên lập binh-đoàn Yên-bái, hai cô chịu hiến thân, tìm ngay hai người có thế-lực trong trại lính lấy làm chồng; lúc lập xong binh-đoàn hai cô lại trở về Đại khái cái hy-sinh của hai chị em cô Bắc là thế.

Hiện cô Bắc đã bị bắt từ lúc đầu xảy ra việc biểu-động và đã bị Hội-đồng đề-hình ngày 27 Mars kết án phát-lưu chung-thân.

Còn cô Giang vẫn trốn tránh được.

Tối hôm 9 Mai vừa rồi có tin báo cho sở Mật-thám hay rằng cô Giang ở trong gian phố nọ. Sở Mật-thám liền cho lính đến vây nhà đó, nhưng không thấy cô Giang đâu cả.

(Theo tin F. I.)

HẢI PHÒNG

Bắt được báo Cộng Sản

Mấy hôm nay tại Hải-phòng người ta thấy có kẻ phát rất nhiều báo *Humanité* (báo nầy là cơ quan Trung-Ương của đảng Cộng Sản Pháp, xuất bản ở Paris).

(Xem tiếp trang ba cột thứ 1)

SÁCH CẦM

1°) Lịch-sử tiểu-thuyết Lý-nam-đế của ông Nguyễn-tử-Siêu soạn xuất-bản ở Saigon.

2°) Máu chảy ruột mềm của ông Ng-đức-Huy soạn, xuất bản ở Saigon.

3°) Tiểu-anh-hùng Võ-Kiệt của ông Phú-đức soạn, xuất-bản ở Saigon

4°) Tân-dân học-xã của hai ông Hoàng-kim-Long và Lưu-thoại-Khai soạn, xuất-bản ở Gia-định:

Bốn quyển đó đã có nghị-định quan Khâm-sứ ngày 10 Mai cấm lưu-hành và tàng-trữ trong địa-hạt xứ Trung-kỳ.

RẤT MỚI! RẤT TIỆN!

Tiệm ăn tiệm ngủ mới mở tại đường Paul Bert gần cầu Gia-Hội, hiệu là Cheong Shing (Trường-Thắng), nấu đồ ăn Tàu và Annam rất tinh xảo, tiếp đãi rất vừa lòng khách mà giá lại hạ, đồ lại ngon. Khách phương xa muốn du ngoạn Kinh-đô phong-cảnh chớ nên bỏ qua rất uổng rất uổng!

CHEONG-SHING

tại đường Paul-Bert gần cầu

GIA-HỘI HUẾ

SOCIETE ANONYME DES RESTAURANTS HAO-HUNG

Au capital de 7.200$00 porté à 60.000$00

SIEGE SOCIAL, RUE MARC-POURPE A TOURANE

Agences: TOURANE — QUANGNGAI — QUINHON — SONGCAU — NINHHOA NHATRANG-VILLE và NHATRANG-GARE

GIẤY MỜI NHÓM ĐẠI-HỘI-ĐỒNG THƯỜNG-NIÊN

Thưa các ngài cổ-đông,

Chiếu theo khoản 29 Điều-lệ Hội, xin mời ngài đến ngày Chủ nhựt 25 Mai 1930 tức là ngày 27 tháng tư Annam đúng 8 giờ sáng đến nhóm Đại-hội-đồng thường-niên tại nhà hội chánh, đường Marc-Pourpe ở Tourane

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

1°) Duyệt y sổ sách năm 1929-1930 và tờ trình của ông Hội-trưởng, ông Tổng-lý và Ban Hội-đồng Kiểm-sát.

2°) Bầu cử Ban Trị-sự theo khoản 16 và 18 điều-lệ Hội.

3°) Bầu lại Ban Hội-đồng Kiểm-sát năm 1930-1931.

4°) Giải quyết về sự chia tiền lời

5°) Bàn về các việc mở mang các vấn đề thương-mãi

6°) bàn các việc linh tinh.

Kỳ nhóm Đại-hội-đồng thường-niên năm nay, có nhiều vấn-đề thương-mãi bản-hội phải cần chỉnh đốn lại cho được hoàn toàn, vậy xin quý ngài đến nhóm Hội cho được đông đủ mà bàn bạc và giải quyết các việc. Nếu ngài có trở sự gì mà không đi nhóm được, thì xin ngài nhớ ký giấy ủy-quyền cho một vị cổ-đông khác thay mặt để quyết nghị trong khi nhóm Đại hội-đồng cho đặng đông đủ lệ nhóm Hội.

Nay kính mời

Pour le Conseil d'Administration, l'Administrateur délégué

NGUYỄN-VĂN-TUNG

DỨT NỌC

Trước kia, ai đã mắc bệnh lậu hoặc hoa-liễu, dùng thuốc Tham-thiên-Đường mà nay đã bớt. Tuy vậy chớ động trời lại đau nhứt trong xương tủy, dầu chưa phát chứng bệnh gì cũng nên uống thuốc **BỔ-HUYẾT-KHU-PHONG** cho tuyệt nọc, bổ khí huyết, lọc máu trong lại, sau nầy không có bệnh gì, sinh đẻ hoàn toàn, dòng giống khỏe mạnh.

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

Tổng Đại-lý ở Trung-kỳ

TRẦN KIỂM-QUÁN

Rue Dong-ba (Huế)

TẠI HUẾ

Kể từ ngày Tiến Long Thương-Đoàn đóng cửa,

AI LẤY BUÔN, MUA LẺ

Dầu Khuynh-Diệp,
Nhụy Trầm-Huế,
Dầu Ba-Cô,
Nước Sông-Hương,

Xin đã hiệu **QUAN-HẢI**
Đường Gia Long
là tổng-đại-lý ở Huế
của VIỆN ĐỆ ĐỒNG-HỚI

Ở Huế, hộp Thủy-Mạc chỉ có bán lẻ tại hiệu Quan-Hải mà thôi

CHỈ CẬY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT
GIANG-HA *dịch*:

Số 38

Chương thứ hai mươi ba

(Tiếp theo)

Nghe đến tin ấy và cái tên ông Vũ-phần thì nó không sao nén được mối cảm động, nên phải lộ ra, làm cho ông Ta-luân phải xung mà nạt: « Mầy điên phải không? »

Nhưng nó nhanh trí tìm được cách trả lời:

« Tôi không biết thành Bi-Boa ở đâu. »

— Người ta sẽ đem mầy đi xe ngựa. »

Nói đoạn ông Ta-luân kêu mấy tiếng: « Ghi-giôm! »

Một cái xe đậu gần đó, thủng thẳng đi lại. Ông Ta-luân nói tiếp: « Con nhỏ ấy là đứa nầy, anh hãy đem nó đến ông Vũ-phần cho mau lên nghe không? » Con Bê-rin bước xuống tam cấp, toan lên ngồi trên xe bên anh đánh xe là Ghi giôm nhưng Ghi-giôm lại chỉ một cái ghế phía trong xe, bảo Bê-rin ngồi. Xe chạy ra đến khỏi làng rồi, thì anh đánh xe gò cương ngựa đi chậm hơn trước mà ngoảnh lại hỏi con Bê-rin:

« Có biết nói tiếng Anh, thiệt à! »

— Vâng.

— Rồi đây có được tôi số vì cô sẽ làm vui lòng ông chủ.

— Sao vậy?

— Vì có một bọn thợ máy Anh vừa đến để dựng một cái nhà máy, nhưng họ nói tiếng Anh, không ai hiểu được, và ông chủ nói họ cũng không hiểu. Ông chủ có đem ông Mông-bờ-lơ tới, nhưng khốn vì cái tiếng Anh của ông Mông-bờ-lơ không phải lọ tiếng Anh của mấy người thợ máy, hai bên nói mãi mà cũng không hiểu được nhau; ông chủ lại càng xung nữa. Sau hết ông Mông-bờ-lơ thấy chuyện không xong và muốn làm vui lòng ông chủ, nên nói với ông chủ rằng ở tại sở có một người thợ còn nhỏ mà biết nói tiếng Anh; vì vậy mà ông chủ bảo tôi đi tìm cô. »

Lâm thinh một chặp rồi Ghi-giôm lại xây lại nói: « Nhưng nếu cái tiếng Anh của cô, cũng như cái tiếng Anh của ông Mông-bờ-lơ thì tôi khuyên cô xuống xe liền là hơn. »

Ghi-giôm vừa ba lơn vừa hỏi tiếp:

« Vậy thì có phải ngừng xe để cô xuống không? »

— Không ông cứ cho đi.

Điều tôi nói là nói cho cô đó.

— Tôi xin cám ơn. »

Bề ngoài tuy giả lời một cách quả quyết như thế, nhưng bề trong con Bê-rin không khỏi có một mối lo. Nó vẫn tự biết rằng nó nói tiếng Anh thạo, nhưng biết đâu cái tiếng Anh của nó cũng không phải cái tiếng Anh của bọn thợ máy, như người đánh xe đã nói vì nó biết mỗi nghề nghiệp đều có mỗi thứ tiếng riêng, không nữa cũng có một vài tiếng chuyên môn, và nó xưa nay chưa dùng đến thứ tiếng nhà máy. Nếu nó không hiểu hay là dụ dự thì chỉ cho khỏi làm cho ông Vũ-phần giận?

Xe gần đến thành Bi-Boa thì đã trông thấy vùng ống khói và ngọn cây bạch-dương chen lẫn: nó biết rằng ở thành Bi-Boa cũng có nhà máy sợi, nhà máy dệt như Ma-rô-cua mà lại có thêm nhà máy giấy và chỉ. Nó chỉ biết nấy chuyện chớ ngoài ra không sao đoán trước được những chuyện sẽ xảy đến cho nó.

Xe đi khỏi một khoảng đường cong, con Bê-rin đương so sánh nhà máy thành Bi-Boa với nhà máy Ma-rô-cua, thì xe đã đi vô cửa và dừng trước nhà giấy.

Ghi-giôm xuống xe giắc con Bê rin đến một cái phòng, ở đó có ông Vũ phần đương nói chuyện với ông đốc nhà máy ấy. Ghi giôm cất mũ nói: « Thưa ngài, người con gái ấy đã đến.

— Được để nó đó. »

Không nói đến con Bê rin, ông Vũ phần ra dấu bảo ông đốc kia nghiêng tai cho ông nói nhỏ; ông đốc cũng trả lời cách ấy. Con Bê rin mừng tai và sáng ý, tuy không nghe được, nhưng cũng hiểu rằng ông Vũ phần hỏi con nhỏ ấy là đứa nào, và ông đốc trả lời: « Một đứa nhỏ độ 12, 13 tuổi, và coi bộ khôn ngoan.

Ông Vũ phần nói:

« Lại gần đây. »

Giọng nói nầy con Bê rin đã nghe một lần rồi, khi ông Vũ phần nó với con Rô za li. Giọng nói dịu ngọt khác hẳn với giọng nói ông thường dùng với người làm việc.

« Tên mầy là gì?

— Ô-rê-li.

— Cha mẹ mầy ở đâu?

— Cha mẹ tôi mất hết.

— Mầy làm việc tại nhà máy đã bao lâu rồi?

— Đã gần ba tuần lễ.

— Mầy ở đâu đến?

— Ở Ba ri.

— Mầy biết nói tiếng Anh à?

— Mẹ tôi là người Anh.

— Vậy thì mầy biết tiếng Anh chớ sao?

— Tôi nói tiếng Anh trong khi nói chuyện thường, nhưng...

— Không có cái « nhưng », mầy biết nói tiếng Anh hay không biết nói?

— Trong các nghề chuyên môn có nhiều tiếng họ nói mà tôi không hiểu.

Ông Vũ phần xây lại nói với ông đốc:

— Này ông Bơ noa, những điều con nhỏ nầy nói đó không phải là khó đâu.

— Vâng tôi dám chắc rằng nó không phải ngu xuẩn đâu.

— Vậy thì có lẽ chúng ta sẽ dùng nó nên việc. »

Ông Vũ phần tay chống gậy, tay choàng qua tay ông đốc, và bảo con Bê rin:

« Hãy theo chúng ta đây. »

(Còn nữa)

1·) VĂN CÓ KHÍ-PHÁCH NÊN XEM

NGUYỄN-CÔNG-TRỨ VĂN-TẬP :
Thơ phú : 0$40 — Ca-trù 0$40.
Toàn-tập (có phụ thêm Tiểu sử) 0$80

2·) HỌC CHỮ HÁN KHÔNG CẦN THẦY :

HÁN-VĂN TÂN GIÁO-KHOA THƯ :
Lớp Trung-đẳng (cours moyen) 0$80
Lớp Cao đẳng (cours supérieur) 0$85
Do ông LÊ-THƯỚC, Lycée Albert Sarraut Hanoi, soạn.
Các hiệu sách lớn tại HANOI, VINH, HUẾ, SAIGON, đều có bán

Một người Pháp bắt được một gói báo ấy ở ngoài đường, liền đem đến trình sở cảnh sát.

Một viên cảnh sát Pháp đi tuần ngoài Sâu-kho, thấy mấy cô con gái vứt một mớ báo *Humanité* xuống đất rồi ù chạy. Sau xét ra tại đó có một toa chứa đầy những báo *Humanité*.

Trong những tờ báo này, có một tờ nói về đảng Cộng Sản ở Đông dương.

N. C. T.

NAM-ĐỊNH

Đảng-viên cộng-sản bị bắt

Đêm hôm 2 Mai sở Mật-thám bắt được 2 tay Cộng sản tụ họp tại Nàng-tĩnh : Cai-Tĩnh làm ở nhà máy sợi và Nguyễn thế-Long ở Thái-bình sang và là người đương đầu tổ chức cuộc biểu tình ngày 1er Mai ở Thái bình.

Lại hôm 6 Mai, lúc 10 giờ 45 đêm các nhà chuyên trách đến xét một gian nhà của ông Cố đạo tại phố hàng Cấp, do Nguyễn-Hợi, Trần-văn-Sửu và Đỗ-thị-Xuân thuê, có bắt được những đồ sau này :

1) 5 tập giấy trắng dùng để in, cân nặng 12 kilos ; khổ giấy so với truyền đơn cộng-sản giống hệch ;
2) Một cái khay để đồ thạch in ;
3) Một lọ mực in (encre polycopie) ;
4) Hai tờ truyền đơn cộng sản đã cũ,
5) Ba bức địa đồ : 1 bức địa nhà máy sợi Nam-định, đã cũ ; 1 bức địa đồ nhà máy sợi ấy đang vẽ lở dở ; 1 bức địa đồ Phát-diệm đã vẽ thành rồi.
6) Báo Thần-chung cùng các thứ báo khác và sách vở, tất cả mấy chồng to.

Những đồ đó đều bị lấy đem về bót chính ; ba người nọ cũng bị bắt

(Theo các báo ngoài Bắc

NAM-KỲ

Truyền đơn Cộng-sản

Rạng ngày 29 ở chợ Hoc-môn có cờ đỏ « búa liềm » treo khắp ngọn cây, đình chợ.

Chỗ ngang cầu qua ga xe điện, một tấm vải đỏ suốt bên này qua bên kia. Người ta xúm xít coi có hàng trăm.

Còn truyền đơn thời hằng hà sa số ; chợ, trường học, nhà làng, công sở, thứ dán trên tường, thứ rải, đâu đâu cũng có, đến cả nhà ông quận, tủ sắt ông quận, cũng có nữa.

Trường học Hocmôn, buổi chiều ngày 29 đã nghỉ-học, cửa trường đóng bít, học trò không có một tên. Nghe đâu cũng vì ảnh hưởng truyền đơn cờ đỏ.

Sau lại được tin rằng, không phải ở Hocmôn mà thôi, chợ Bà-điểm, Chợ Cầu, Chợ Mới, Trung-chánh, Xóm-Thuốc, Gò-vấp, Hạnh-thông-Tây, Thái-Tam, Quán-tre, Lái-thiêu, bến đò Thủ-dầu-một, Bình-lý, Củ-chi v. v. khắp cả các ga xe lửa, các chợ, các chỗ đô hội, đâu cũng có cờ đỏ và truyền đơn.

Lại có một chiếc xe hơi cầm cờ đỏ « búa liềm » chạy phất cờ từ chợ mới Quán-tre lên giáp Saigon.

Hiện Chánh-phủ đã đặt phương pháp nghiêm phòng còn dư luận trong quần chúng thời rất nhôn nhao, thậm chí có 1, 2 nhà giàu đã đưa của đi dấu.

* * *

Đêm 28 rạng ngày 29 Avril 1930, thấy những truyền-đơn Cộng-sản, rải cùng đường ở châu-thành Biên-hòa khắp thôn quê và ở nhà máy của hãng B. I. F. tại Tân-Mai, cổ-động anh em thợ thuyền, dân cày và Binh-lính liên-hiệp nhau lại đặng đòi cho được một ngày làm 8 giờ đồng-hồ.

Nghe đâu có bắt được hai người đánh xe ngựa coi truyền đơn.

Công-luận

GIA-ĐỊNH

Sau ngày 1er Mai

Ở Gia-định, chính phủ phòng ngừ những cuộc biểu tình có lẽ xảy ra trong ngày 1er mai rất là nghiêm nhặt. Ông Cẩm có bắt được rất nhiều người ở Bình lợi và Thạnh-mỹ-an. Tối 3 mai trong khoảng 3 giờ 5 giờ sáng lại bắt thêm 6 người tình nghi nữa.

L. D.

SÁCH TẶNG

Bản báo có nhận tặng quyển **Nữ lưu-văn học sử** của ông Sở-Cuồng soạn, Đông-phương thư-xã xuất bản, giá 0$30 và quyển **Nho-Giáo** của ông Trần-trọng-Kim ở Hanoi.

Xin có lời cảm ơn.

B. B.

CÁO-BẠCH

Hội **SOCIÉTÉ FONCIÈRE DU TONKIN ET DE L'ANNAM** (điền địa gia ốc hội), là một Hội lập theo thể cách Hội nặc danh, vốn mươi triệu quan tiền Pháp mới thành lập tại Hanoi có lời kính cáo đồng nhân biết rằng kể từ ngày 22 Juin Bản-Hội khai-trương tại nhà số 15 phố Henri Rivière (nhà Hôtel Métropole). Hội-Sở cũng ở đấy.

Hội giao-dịch hết thầy những việc thuộc về bất-động sản, như là mua bán, đổi trác, cầm cố cùng là quản cố những điền địa gia ốc trong toàn hạt xứ Bắc-kỳ và các tỉnh phía bắc Trung-kỳ cho đến hết địa-phận cửa Hàn (Tourane).

Chủ quyền giao-dịch mọi việc này, Bản Hội đã phó thác cho ông LESTERLIN là nguyên công-sứ, nay về trí-sĩ, mà mấy năm gần đây cũng đã trải coi qua những việc điền địa gia ốc trong xứ này. Trợ tá ông thì có quan Kỹ sư hưu trí LACOLLONGE đã coi sóc về mọi việc chuyên-môn.

TRẢ LỜI BÀI « Bức thơ ngỏ cùng quan Giám-đốc Học-chánh »

Báo Tiếng dân ngày 19 Avril, có đăng một bài của ông N. N. đề là : « *Bức thơ ngỏ cùng quan Giám-đốc Học-chánh* » luận về các cách gian xảo trong các kỳ khảo thi và các phương pháp ngăn ngừa. Bài ấy xuất ý thì hay, vì phòng bị sự gian trá là một điều chánh đáng, nhưng đến các cách bổ cứu mà ký giả bài ấy cống hiến thì thật là vu vơ ; vậy có mấy lời theo lẽ phải ra biện bạch ra đây :

Ban đầu, ông N. N. tô vẽ ra những cách giảo trá của những viên khảo thi và của học sinh ứng thi. Phải ! vì tuy những sự đó chỉ ở trong trí tưởng tượng của ông N. N. nhưng cũng có thể xảy ra được ; và ở đời những cái khóe gian trá không sao mà kể cho hết và cũng không sao mà phòng bị cho hết ý được ; đây tôi chỉ lần lượt trích dẫn ra những cách ngăn ngừa mà ông N. N. đã chỉ vẽ mà thôi.

Ông bảo : « Nếu học sanh ứng thi thấy được rõ ràng người kiểm-sát về cho người khác hoặc đưa bài thời *có quyền* (!) bỏ hoản lên và được ra khỏi phòng tìm ông chánh chủ khảo mà phân chứng cớ. » Thế gọi là loạn trường, mà bao giờ đến bây giờ, xứ nào cũng vậy, không khi nào học sinh được cái *quyền* tự chủ ấy : khảo thi cần phải có trật tự, oai nghiêm (autorité) mới có thể thẩm đoán được ; nếu có gì không chánh đáng thì đã có luật pháp có thể được đến giữa tòa án mà phân trần, nhưng chỉ sau giờ hạch và ra ngoài vòng trường thi mà thôi.

Ông lại nói : « ... Ông chánh chủ khảo phải chia phần rọc phách lấy *hoặc* sai một người không biết chữ rọc. » Cái đó có thể gọi là : Ấy người mù mà dắc kẻ sáng. Nhưng tiết vì thể lệ khoa trường không cho người ngoài dự vào các công cuộc khảo sát, huống hồ là người không biết chữ; rủi có lầm lỗ điều chi thì trách nhiệm ấy về phần ai chịu.

Về đoạn khẩu vấn, ông N N lại cống hiến cái phương pháp điều thuật này ; « Mỗi phòng để một người Tây, một người Nam và phân điểm thì nên để người Tây cho *mà thôi* » Tôi xin hỏi ông : vậy thì để người Annam ngồi một bên mà làm chi nữa ? Nó là để một cục gỗ còn hơn. Không biết khi ông N N. hạ bút phóng đoán một câu làm vậy, ông có nghĩ cho hết lý không ? Ấy hoặc là ông cho cả dân ta đã trụy lạc đến điều, nên không còn đáng ủy thác điều chi nữa hoặc là ông cho cả giáo giới Annam đều là bọn gian lận cả, nên phải xếp lại một bên để nhường tất cả quyền thẩm đoán cho người Sự nghi kỵ của ông chỉ ở trong hai lẽ ấy mà thôi. Ôi ! ở đời nào, xứ nào lại không có hạng người sâu mọt ; nhưng « mía sâu có đốt, nhà dột có nơi » ; nếu lấy cớ rằng một vài người trong giáo giới Annam có lòng riêng tây, mà bỏng xô cả ty giáo huấn Annam vào cái địa vị « tượng gỗ », thử hỏi ông như vậy có đáng không ? Cái phương chước của ông cũng tỷ như kẻ kia vì trong nhà có vài con chuột, nên đem lửa đốt cái nhà để trừ cho hết chuột. Nếu theo ông, thì khi nào bên Pháp có một cuộc thi hạch gì, ắt phải mời người Anh hoặc người Đức đến để cầm quyền thẩm đoán chăng ? Còn như nước ta nếu giả sử không có nước Pháp đến cai trị thì tất phải mời người Pháp qua mà chủ trương đấy nhỉ. Ôi ! cái tình ý lạ !

Nhưng đó là lấy lẽ mà bàn, còn thật ra thì khi nào cũng có một người Tây và một người Nam đồng ngồi thẩm vấn, 2 bên cho nốt riêng, rồi đem so sánh với nhau mà chia đôi, vậy không lẽ một người tài sinh chỉ đáng có 1, 2 bọn mà trước mặt người Tây kia, ông giám khảo Annam giám thiên vị mà cho đến 10 12 bọn sao ?

Rốt lại, về phần thi sơ học yếu lược, ông N N dạy rằng

« Khi viết số mục vào bài thi, khi rọc phách, đưa bài cho các viên khác chấm, cộng phần số, phải nên *ký thác* hoặc đồng điện với quan thủ hiến trong hạt (quan huyện, quan phủ, v. v.). Tôi xin mạng phép khuyên vòng 2 chữ « ký thác » ấy.

Theo ý ông tưởng thì chỉ có quan Phủ quan Huyện đặt con mắt vào là sẽ được vô tư, công bình đến mực ư ? Sao tiện ông không xin luôn cho các quan Phủ, Huyện được phép kiểm soát, mọi sự các viên giáo chức khảo thi, cũng như thường, các quan có quyền cai quản và cho nốt họ vậy. Thưa ông, nếu ông nghi kỵ (nghi kỵ phải !) một người có thể giảo trá được, thì sao không xin cho các công cuộc ấy đều phải làm trước mặt cả hội đồng, rồi bắt thẩm chia nhau những bài hạch mà chấm Nó vậy là có thể điện và công bình hơn sao ? Huống chi, thi Sơ-học Yếu-lược thì mỗi ban hội-đồng khảo thi, nhà nước đã có phái một người đại diện cho Nam Triều ; thế cũng là đủ rồi, ông N N. không cần phải kèo nài thêm cho được quan Phủ, quan Huyện dự vào mới nghe. Sự khảo thi là phần của ty giáo huấn nên ở các nước đều giao tất cả quyền thẩm đoán cho các giáo viên ; chỉ ở nước ta, ông N. N. muốn trao cái trách nhiệm ấy lại cho các nhà hành chánh trong đám quan trường mà thôi. Muốn cải cách chăng ?

Rốt bài, ông N N. kết luận rằng « chúng tôi viết bài này thật không phải vô tình với các nhà mô-phạm đâu, mà chính là hữu tình lắm vậy » Thôi ! Hữu tình mà chi, mà vô tình cũng mà chi. Ông N. N. có thật hữu tình cùng chúng tôi chúng tôi cũng xin đa tạ, nhưng « Thương nhau, xin chớ bằng mười phụ nhau »

Bình Lãnh

L. T. S *Bản báo đối với anh em trong giáo giới vẫn nhận rằng có nhiều người hữu tâm, lo làm hết phận sự của mình, song cũng không khỏi có người vì tư lợi mà làm nhiều chuyện không chính đáng như trong các kỳ thi cử dùng hết chước quỉ mưu thần để lo cho nàng lũi tham mình mà không kể gì đến sự công bằng văn vận. Bản báo nhiều lần đăng những bài lai cảo nói về chuyện đó là cũng mong trừ cái nạn con sâu làm rầu nồi canh trong giáo giới chớ không có ý gì khác. Riêng về bài « Ngỏ cùng quan Giám-đốc Học-chánh » của ông N. N. tuy có đều sai lầm song cũng tự tâm lòng muốn trừ cái tệ nói trên mà nghĩ ra. Bài ông Bình Lãnh trả lời lại vẫn có chỗ phải nhưng toàn bài chỉ bắt lẽ ông N. N. mà không thấy bày phương pháp bổ cứu gì cả. Cái tệ nhau đâu có phải bao nhiêu đi nữa mà những cái tệ kia không làm cho tiêu diệt đi được thì chỗ những người trong vòng như ông không sao yên lâm mà người ngoài vòng cũng không lấy gì làm vui mừng được.*

VIỆC THẾ-GIỚI

Á - ĐÔNG

TRUNG-HOA

Diêm-Tích-Sơn, đến Tân - Hương

Diêm-Tích-Sơn đã từ Thạch-Gia-Trang xuống Tân-Hương (tên một huyện ở Hà-Nam), cùng Phùng-Ngọc-Tường họp hội-nghị, để định phương-châm tiến đánh Tưởng.

Tướng của Diêm là Từ-Vĩnh-Xương và Dương-Ái-Nguyên đều xuống phương Nam ; quân Diêm hiện đến Hà Nam có đến 5 vạn người.

Tin ngày 10 Mai nói Diêm và Phùng đã cùng nhau từ Tân-Hương đến Trịnh-châu, mở tối cao quân-sự hội nghị, quyết nghị tiến đánh Từ châu. Sau khi hạ được Từ-châu thì sẽ lập lâm thời chính phủ ; hiện có 2, 3 sư đoàn lửa hiệp sức đánh Từ châu

Quân Vạn-Tuyền-Tá lấy Dịch-Sơn

Tin báo Nhật nói rằng hai đoàn quân của Vạn Tuyền-Tá và Tôn-Sở tiến đánh quân Tưởng ở mặt bắc An-Huy. Đánh nhau đã bốn ngày nay. Dịch Sơn ở phía bắc Từ-châu đã về tay quân Diêm lấy tình hình Từ-châu nào động lắm.

Tin ngày 10 Mai nói rằng : ở đường sắt Lũng Hải Diêm và Tưởng đã đánh nhau rất dữ dội, nhưng tin nói Dịch-Sơn thất thủ chưa có chứng thực.

NƯỚC MẮM BẮC-ĐẨU

Của

ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGÂN BỔN 25.000$00

Sở làm tại cửa bể NHẬT-LỆ cách tỉnh lỵ 1 kilomètre

Đã được nhiều nhà du lịch tây và ta tới quan sát tại sở làm, chứng chỉ sự tinh khiết và được đặc tiếng ban khen là ngon không pha chế, có thể để hàng mấy mươi năm không đổi mùi

Bản hiệu đã bán khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai lao

Mong rằng các ngài lưu tâm bảo người nhà mua nước mắm Bắc-Đẩu để dùng hay đem làm quà cho bạn còn hơn cho vật khác.

Thơ và tiền bạc xin cứ gởi cho M. TRẦN NHẬT TÂN là Directeur của bản hiệu

ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC

Quân mới của Tưởng giới-Thạch

Tin Thượng-hải. — Tưởng-giới-Thạch ngày 8 đã diễn-văn các quân đội cũ của Tưởng, lại mới tuyển bổ lập một đội quân mới. Đội quân mới này do người Đức huấn luyện, có 4 đội ngũ, cả kỵ binh bộ binh, pháo thủ... Tưởng nói quân mới này rất tinh xảo, từ khi Tưởng vào trường quân binh đến giờ chưa được chỉ huy đội quân nào giỏi bằng.

Lỗ Địch-Bình xin từ chức

Lỗ-Địch-Bình là tướng tay chưn của Tưởng, trước làm chủ tịch tỉnh Hồ Nam; vì Lỗ mà Tưởng phải đánh Lý Tôn-Nhân. Về sau Tưởng chọn tỉnh Giang-Tây là tỉnh địa thế rất rộng, sản vật giàu thịnh vô cùng mà ủy cho Lỗ-Địch-Bình. Tháng trước Hồng-quân của đảng Cộng-Sản Tàu chiếm gần hết cả tỉnh Giang-Tây ; tỉnh lỵ Nam-Xương thất thủ. Lỗ phải chạy trốn Lỗ lo sắp đặt quân đội để khôi phục địa bàn lại nhưng thanh thế đảng Cộng-Sản to lớn lắm, Lỗ tính bề không xong ; sau mấy cuộc thất bại. Lỗ bèn đánh điện cho Tưởng xin từ chức (vào đầu tháng Mai) Lỗ đã gởi bí thư trưởng là Dương-Cảm-Ngôn lên Nam kinh để bày tỏ những lẽ do vì sao mà Lỗ không nhậm chức chủ-tịch Giang-Tây Tưởng đánh điện lưu Lỗ lại, chưa có tin Lỗ trả lời cho Nam-kinh ra thế nào

Ở miền Lưỡng-Quảng

Ở tỉnh Quảng-Đông hiện nay đói kém lắm Ở Quảng-châu, các giới đã tổ chức hội Cứu-Tế và hội vận tải gạo các nơi đến. Công việc đã bắt đầu ngày 6 Mai

Ở Quảng-Tây, miền Đại-Hà có chiến tranh ; nhưng tin tức không rõ ràng chút nào cả. chỉ nghe nói rằng quân Trương không hoạt động

Tuyên truyền Cộng-Sản ở Á Đông

Theo các báo, Đệ-Tam Cộng Sản Quốc Tế rất chú tâm về cuộc vận động Cộng Sản ở Thái-Bình Dương. Đệ Tam Quốc Tế lấy nước Tàu làm căn cứ để tuyên truyền chủ nghĩa Sau khi Tôn-Văn mất Tưởng-giới-Thạch vào năm 19-6-27 thanh đảng và bài Cộng, người Nga làm cố vấn cho Tôn Văn bị khu trục. Từ đó, đảng C. S chỉ gởi sang một số ít người Nga mà thôi ; phần nhiều phái viên Đ T Q T đều dùng người Ba-Lan, Phần-Lan, người Đức, để cho dễ tuyên truyền Ở bên Tàu, nơi nào cũng có bọn tho giao ở trường đại học Mạc Tư-Khoa đến hoạt động — Thành phố Thượng-hải làm trung tâm, chính ở Thượng-Hải phái người đi cổ động các nước Thái-Bình Dương Chi bộ C. S. Tàu chia ra nhiều ban, -ban chuyên về công-đoàn, ban chuyên về việc cứu cấp thợ thuyền, ban lo việc phản đối phát xã hội cải cách và ôn hòa.

Ở Hải-Sâm-Uy (Wladivostock), có lập nhiều trường cao đẳng về cách tuyên truyền Cộng-Sản. Chi bộ Viễn Đông người Mã lai có, người Phi-luật-Tân có người Ấn Độ có, lại có người Hung gia lợi nhứt là nhà lãnh tụ Bela Kun hiện ở Tây Bá Lợi

DIẾN ĐIỆN

Động đất

Ngày 5 Mai, khi 8 giờ ở Rangoum có động đất ; chết hết độ 100 người. Các nhà công sở, nhà học đường, lâu đài, đình điện đều bị hư nát. Có 2 cái đền đẹp nhứt cũng bị đổ thiệt hại đến 80.000 bảng Anh (Diến Anh)

ẤN ĐỘ

Tình hình trong nước

Theo tin Argus và B. Dépêche. — Ngày 5 Mai, ông Cam-địa đã bị bắt, ở Cam-bray, đem giam tại nhà ngục Jorods. Ngày ấy, Chính-phủ Anh dẫn ông về Bombay, có tin nói để đem sang Anh, vì ở Ấn ngục thất không tốt sợ ông sinh bệnh.

Ở Bombay, nhiều chỗ thiết quân luật ; dân chúng tổ-chức cuộc mi-tinh rất lớn ở Worcestres để phản đối việc bắt ông Cam-địa, 10 vạn người đến dự. Xung đột với cảnh-sát : 5 người Ấn chết, 17 bị thương, 3 người cảnh binh bị thương nặng.

Có tin nói : ông Gandhi bị bắt theo đạo luật 1827, chính-phủ không đem ra xử ở Tòa-án, cứ giam mãi đến đi nào yên ổn thì thôi. Hiện nay, nhà lãnh-tụ Abbas Lyabji thay ông để vận động

Ở Peshawar (tây-bắc Ấn-độ), xảy ra biến động, quân lính Anh đã đến đóng ở các nơi hiểm yếu, lại thiết quân luật khắp hạt. Ở miền ấy, vợ ông Cam-địa chỉ-huy cuộc vận động phản kháng.

Ngày ông Cam-Địa bắt, phố xá đều đóng cửa, thợ thuyền và học-sinh đều bãi công. Ở Calcutta, xung-đột với cảnh sát trong ngày 6 Mai ; 15 người bị thương. Ở Delhi, lính bắn vào dân chúng biểu-tình, gần nhà ga, có xe ô-tô thiết giáp đi tuần ; cấm các cuộc hội hiệp trên 5 người, xung đột với lính Anh có 50 người bị thương. Ở Lahore, Jullundur có biểu tình.

Nhà lãnh-tụ phản đối Patel, ngày 8 Mai, đến Calcutta, diễn thuyết khuyên dân chúng giữ can đảm, đợi đến ngày 12 Mai Quốc Hội họp hội nghị rồi sẽ định kế hoạch rõ ràng. Trong kế hoạch ấy, đều trọng yếu nhứt là tẩy chay (đề-chế) đồ ngoại hóa

ÂU-CHÂU

Cuộc điều đình Anh với Ai cập

Tin Luân đôn. — Cuộc điều-đình về bản hiệp ước Anh-Ai mở đã lâu (Ai-cập là nước bảo hộ của Anh ở Phi-châu), gần đây đình chỉ. Nay mới có tàu bay đem mệnh lệnh của Nội-các Quốc-dân-đảng bên Ai sang cho đại biểu-đoàn Ai ở Luân-Đôn, nên cuộc đàm phán đã tiếp tục. Ai-cập đòi độc lập hẳn. Anh không chịu, vì vậy cứ dong dài mãi.

Học sinh vận động ở Tây Ban Nha

Argus. — Bọn Martineo Anido, nguyên bộ trưởng nội chính, và Barrera, nguyên tổng tư lệnh mưu lập chính phủ độc tài, hiện đã bị bắt

Argus. — Cuộc cộng-hòa vận-động rất bồng bột ; chính-phủ đã thiết quân-luật để ngăn ngừa cách-mệnh. Sau khi chính-phủ độc tài Primo đổ, chính-phủ mới của Berenguer đã tuyên-bố quyền tự-do ngôn-luận ; nay đạo-luật tự do ngôn-luận đã thủ tiêu ; sở Mật-thám được lệnh phải làm cho cương quyết. Nhà lãnh tụ Unamuno giáo-viên ở trường Đại-học Salamanque trước bị đày, mới được về nước, có lẽ sẽ bị bắt lại. Ở Madrid, học-sinh trường Đại-học Y khoa làm biểu-tình, kéo 3 cây cờ đỏ lên nóc học-đường ; cảnh sát can-thiệp. 1 người chết, 17 bị thương. Chính phủ định đóng cửa trường, cấm không cho ông Unamuno diễn thuyết

Tin ngày 6 Mai nói : học sinh kéo đi khắp trong thành, xây chiến-lũy chung-quanh trường Đại-học, đánh nhau với lính ; hai bên bắn ra có đến 100 phát súng, 2 người chết, 20 bị thương. Ở Barcelone, học sinh làm biểu-tình, ném đá vào lính cảnh-sát. Ở Valence học-sinh làm biến-động, treo cờ đỏ lên trước trường Đại-học. Tin sau nói 11 trường Đại-học nữa mới bị đóng cửa.

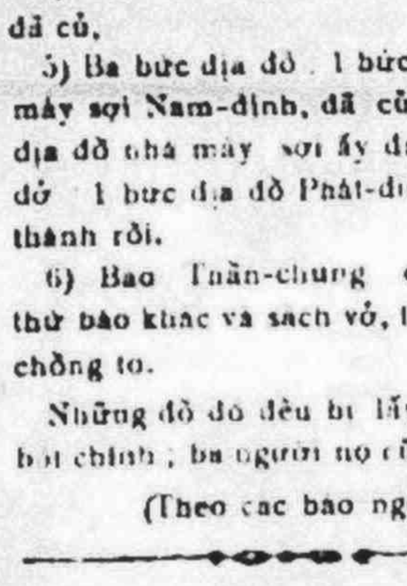

CHỈ - KHÁI - TÁN

HIỆU CON BƯƠM-BƯỚM

Thuốc ho bột mỗi gói giá **0$10**

Thứ thuốc ho này trừ đờm nhuận phế rất là tài tình. hễ ai mắc phải bệnh ho, bất cứ mới hay ho đã lâu ngày hoặc ho gió ho khan (không đờm) hoặc ra đờm đen, đờm vàng, hay ho ra huyết, đờm xanh, nam, phụ, lão, ấu đều dùng được cả, hễ ai có bệnh ho nên mua thử một gói mà dùng, mới biết nhời trên này không sai. Bản Dược-phòng và các nơi Đại-lý đều có phát sách thuốc cả, trong những tỉnh ở xứ Việt-Nam đều có Đại-lý của Bản Dược-phòng.

Hanoi, le 24 Mars 1930

CẢM TẠ ƠN CỨU MỆNH

Tên tôi là Dương-lục-Lang ở phố hàng Than n° 2 Hanoi, tôi có mắc phải bệnh ho đã lâu và ho đến nỗi không đi lại được, bệnh tình rất là nguy hiểm, đi hết hiệu này sang hiệu khác để mua thuốc điều-trị nhưng cũng vô hiệu, sau tôi thấy hiệu thuốc Đại-Quang có bán thứ thuốc ho « CHỈ-KHÁI-TÁN », tôi mới mua uống độ một tháng thì thấy khỏi ngay và lại đi làm ăn được như xưa. Tôi không lấy gì mà tạ ơn tiên-sinh được, mới đăng báo chương để giới-thiệu đồng-bào ta biết là thứ thuốc hay không đâu bằng. Nếu có mua thuốc xin nhận cho kỹ chữ hiệu và con nhãn Bướm mới khỏi lầm thứ giả.

Dương-lục-Lan

Bản dược - phòng và các nơi đại - lý đều có sách thuốc biếu

ĐẠI - QUANG DƯỢC - PHÒNG

46 Bd Tổng-đốc-Phương CHOLON — 47 phố hàng đường HANOI — đại-lý số 51 phố khách HAIPHONG

Bức thư cám ơn

Lang chanh, le 29 Decembre 1929

Monsieur Trần-đức-Cảnh

39 phố Đinh-Tân NAM-ĐỊNH

Gởi lời ra thăm ngài và qui quyến được bình yên và chúc ngài vạn sự thắng ý

Trước tôi thấy bài cáo bạch đăng trong báo Trung-hòa nhưng nhời nhẽ chắc chắn khác hẳn với các lời cáo bạch của các lương y. thì tôi tin ngay rằng : thuốc của ngài chắc công hiệu, thì tôi liền viết thơ ra lấy thuốc, để cho hai người nhà tôi, bởi vì trong nhà có một đôi người thuộc về làng Bẹp thì khó chịu lắm.

Khi ngài gửi hai chai thuốc vào, theo như phương cách ngài đã bảo trong thơ, tôi cho hai người uống, uống trong một chủ nhật thì hai người đã bỏ được cả Tôi hỏi họ, thì họ nói rằng : « Trong khi dùng « thuốc, thì người vẫn được khỏe khoắn, « chớ không thấy chút gì là vất vả cả, và « cũng không thấy chút gì khác cả mà bỏ « được vài hôm, thì thấy nghe đói ăn được « nhiều cơm hơn các ngày còn ở trong « làng Bẹp, ngủ tốt, dậy rõ sớm mà người « tỉnh hơn khi xưa, thật là dễ chịu lắm ! ».

Tôi xem ra hai người nhà tôi, khi còn nghiện, thì cả hai người mỗi ngày cũng mất non 1$00 thế mà khi gửi thơ ra lấy thuốc, thì ngài chỉ lấy có 6$00 hai chai, thì thật là ngài không phải là cốt làm nghề thuốc để kiếm lợi như kẻ khác

Hai người nhà tôi, mỗi tháng cả tiền thuốc, tiền giấu nước này nọ, tính ra mỗi tháng cũng phải 27$00 thế mà lấy được thuốc chữa mất 6$00 mà trong bảy ngày chữa được, thì thật là phúc cho họ quá

Trong hạt tôi về làng Bẹp cũng còn khá, nay xin ngài lại cứ theo lý lịch của người muốn chữa thuốc, đã viết thơ riêng gửi theo đây, rồi nhờ ngài gửi thuốc vào cho, để tôi cho người ấy chữa

Ở chỗ khác, thì tôi không được tường, nhưng tôi xét ra mấy người trong hầu lối bị nghiện, là bởi cũng vì đua anh đua em, mỗi ngày hút chơi ít điếu, rồi càng ngày càng thêm, thế là nghiện, không bỏ được ngày nào và bữa nào Đến lúc đó mỗi ngày mỗi so vai rụt cổ, muốn bỏ, nào có bỏ được!

Thấy ai nói rằng : cáo đó có thuốc hay để chữa thuốc phiện là bỏ tiền tìm mua, nhưng mua về, uống có ra gì, thật rõ là tiền mất, mà chứng nghiện vẫn còn nghiện mà lại có phần nghiện tăng hơn. Cũng bởi mắc phải thuốc chẳng ra gì, nên nghe nói đến truyện mua thuốc chữa, thuốc phiện là họ làm ngơ chẳng còn nghe nữa

Cũng vì vậy cho nên tôi phải xuất tiền nhà ra mua để cho người nhà chữa để làm gương cho kẻ khác thấy mà chữa theo

Thuốc của ngài chế ra thật là công hiệu quá chừng, và thật là ích cho nòi giống nước nhà lắm đó. Nói nòi giống thì hơi quá, song tưởng cũng chẳng quá chi, bởi vì nếu không có thuốc chữa, mỗi ngày a phù dung mỗi làm hại, những các kẻ niên thiếu, tai những kẻ mắc vào chứng ấy còn làm thế nào cho mạnh khỏe để sinh ra con mạnh được ! Tôi vì cùng tấm và nghĩa đồng bào mới gửi thư ra. Vậy xin ngài đăng thơ này lên báo chương, để anh em đã lỡ tay đưa vào chàm, tỉnh ngộ mà gỡ mình ra thì thật là phúc cho những kẻ nghiện, có lòng muốn chữa, chẳng khác chi những kẻ đi sông, bị đắm đuối nơi sông biển, mà lòng đang cầu người cứu, thì liền thấy có ném phao xuống, hoặc giơ sào ra cho mình vịn lấy mà vào bờ khỏi chết thì ơn ấy thật là bằng trời bể vậy

Nay kính

Lê-toàn-Kỳ, Chéu de Lang chánh par Bái thượng Thanh hoá (Annam)

Maison VẠN-THỊNH

Quincaillerie Ferronnerie

n° 18 Rue des Médicaments n° 18 HANOI

QUÍ ÔNG { **Đóng rương, tủ va-ly và đồ-gỗ Thầu khoán**

Bán buôn các thứ khóa, đóng **bán lẻ** rương tủ, — góc, — lẫy, — tai hồng, — đầu-nẹp, — đinh mủ, — bản-lề, ấm đựng nước trà, — đủ kiểu tân thời rất nhả.

Đồ dùng cho thợ thuyền, đồ sắt làm nhà, làm mỏ, sẻng, cuốc, vân vân

Các thứ sơn đủ mùi, — hắc-ín (coaltar) các thứ bột sơn, bột ocre-jaune, ocre rouge, vân vân.

Quạt hoa, — dù-giấy, dù-vải, (ombrelle) theo lối Nhật-bổn, đàn-bà An-tây vẫn thường dùng.

Nhận đúc và làm các thứ hàng sắt, đồng theo kiểu mẫu gởi.

Hàng tốt giá rẻ hơn mọi nơi. Xin đồng bào chiếu cố

Chủ nhân :

Madame ĐẶNG-THỊ-HẢO

Kính cáo

TAM-KỲ THƯ-QUÁN

Bán tiểu-thuyết, sách học và các thứ nhật báo

Các nhà trước thuật muốn gửi sách bán xin viết thơ thương lượng v. v

M^r NGUYỄN-PHÚ-KỲ Directeur

Avenue Maréchal Foch VINH

Gde Chapellerie

Nouveautés

Parfumerie

Horlogerie

Mercerie

Maillerie

Tissus

chinois

et indi-

ques

Magasin BẤT - TIẾN

HÃNG THUỐC NORMALE

L. SARREAU

LÀ HÃNG-THUỐC ĐÁNG

« TIN-CẬY » HƠN HẾT

Vị thuốc bán rất Tinh-khiết và Hảo-hạng ;

Ở xa mua thuốc thì gởi mau mẫu và kỹ lưỡng ;

Catalogue y-dược Bác-sĩ RUDY gởi cho không.

Xin hỏi lại :

N° 118 122 rue Catinat SAIGON

Bổ huyết mới thay huyết cũ

Hiệu Tam-Tinh có thầy xem mạch biết đích bệnh cao, hoàn, tán, cao đơn chế luyện theo lối mới, chữa đủ các chứng bệnh người lớn trẻ con, đủ mọi đủ lâu cũng đều khỏi cả, đến như những bệnh sắp nguy cấp đến nơi, các thầy đã chế khi mở đến ... bản-hiệu chưa khỏi được nhiều, còn những bệnh không thể khỏi được thời bản hiệu cũng nói cho bệnh nhân biết trước, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng qua không; tiền xin thuốc cũng cho, xin kể các chứng bệnh như sau này

Đàn ông mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, lãnh tinh, không đẻ, đàn bà kinh thủy không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết sớm khi hư bạch đái, không đẻ hay có đẻ không nuôi, băng huyết thai tiền sản hậu, đau bụng, đau tức kinh niên. Các thứ thuốc nói trên mỗi hộp 1$00 sáu hộp 5$00 ho lao, ho hen đờm suyễn, thổ huyết, khái huyết, tiện huyết, nục huyết, mỗi chai 1$50 phong thấp, phì thũng, tê bại 0$50 trẻ con cam tích tả lỵ, cảm sốt từ thời hàn nhiệt 0$50 một tháng, đau mắt màng mộng, hay là nhài quạt, chỉ cho một lọ 0$50 là tan hết màng mộng, lọ con 0$25, đau mắt có lông cụm hay sa lông mi, bản hiệu chữa theo lối hóa học một ngày thời khỏi, mắt đẹp mà không có sẹo, mỗi mắt 5$00, người nghèo giá nửa tiền 2$50, lậu và giang mai bản hiệu chữa rút nọc không tốn tiền ra sinh đẻ như thường, 1$00 một chai, chai con 0$50 nọc lâu hay nọc giang mai lây sang người đàn bà sinh ra kinh không đều hoặc sinh bạch đái, không đẻ hay có đẻ không nuôi hộp nhớn 1$00 hộp nhỏ 0$50

Thuốc cai nha-phiến tam-minh uống vào người rất khỏe mạnh đã 10 ngày nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, chính chủ nhân đã có số thời làm tới vạn Mẫu đã 20 năm ở nhất nhất nhì thời đến nhang bất tuyệt chỉ bàn cả ngày, công việc chẻ nát, nghĩ đến rất phiền, nên hỏa bất nhang, có công nghiên-cứu, được thứ thuốc cai, lấy mình thí nghiệm, khi cai được thấy dễ dàng bệnh tật, tuy không ăn ngủ đều hòa, đại tiện khoan khoái ngài nào muốn chữa khỏi con ma nha phiến thật dễ như chơi xin viết thơ cho tôi kể bệnh mình bạch hút nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người yếu hay khỏe để tôi cho thuốc cho hợp với bệnh nếu không bỏ được thời xin giả lại tiền như chỉ làm nguyện, hạng tiền gấp rưỡi, cực nặng gấp đôi hạng nặng nhất 5$00 hạng nhì 3$00 hạng ba 2$00 hạng tư 1$00 chai con 0$50.

Viết thơ xin đề

Monsieur **Trần-đắc-Sử**

dit TAM-TINH

Phố nhà Hỏa số 28 HANOI

Trong 3 tháng hè ???

Các qui khách mua hàng của bản hiệu từ 6$00 trở lên thời không phải chịu tiền cước phí chi cả ;

Soulier en boxcalf beige garniture boxcalf acajou foncé ou Vernî marron Semelle en Crêpe Anglaise 9$00
Semelle en cuir Française 8$00

Soulier en toile blanche garniture boxcalf foncé
Semelle en Crêpe Anglaise 6$00
Semelle en cuir Française 5$00

Soulier en toile blanche semelle Crêpe 5$50

Mới soạn xong catalogue 1930

Qui khách mua hàng xin gởi nửa tiền trước lấy catalogue xin gởi timbre 5 xu

AN-THÀNH

37 phố hàng Đào HANOI

Mới có chè Tàu ướp hoa Thủy-Tiên bán 0$80 một chai

NÊN DÙNG

MÔN THUỐC THẦN - TIÊN

thật là hiệu - nghiệm vạn tuyền, không sai :

Chuyên môn nghiên cứu Đông, Tây,

Lựa theo khí bẩm của người xứ ta.

Chọn toàn thuốc tốt chế ra, Cao, đơn hoàn tán, mọi khoa tinh tường.

Các ngài cần dùng, hay muốn làm đại-lý cho bản-đường. Xin viết thơ về hỏi, sẽ gửi quyển mẫu-hàng biếu ngay.

Thơ và mandat đề như sau này :

NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

n° 122 phố Khách

(TONKIN) NAM-ĐỊNH

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên !!

[illegible] LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khó cái bề trong người nhọc mệt [illegible] thịt [illegible] hay cần cai nhất một cái, xem đã có mủ [illegible] vào trong xương, trong máu, để trở giời thì như vậy, bệnh này [illegible] thì người ấy mắc bệnh đau GIA-CON (Metrite) [illegible] hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT [illegible] trong SPIROCHETE DE SCHANDIRE cho nên trở giời hay [illegible] chân tay mỏi mệt. [illegible] cai nọc này nó truyền-nhiễm rất là [illegible] để con thừa sát nọ, thiếu cái kia, [illegible] nếu mắc bệnh không tìm được thuốc [illegible] cha sang đến cháu chắt, [illegible] máu thì trong có vi trùng TIM-LA, còn như bệnh [illegible] trùng BACILLE DE DUCREY, [illegible] như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người [illegible] hay bệnh nhập CỐT mấy mươi [illegible] HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 87 phố Ninh-xá [illegible] người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn [illegible] cũng được không hại gì [illegible] LẬU, [illegible] TIM-LA [illegible] CHANCRE-MOU [illegible] ĐẠI LÝ LÊ-NAM-HƯNG [illegible] PHAN-THIẾT, PHÚC-GIA 47 Rue des Médicaments [illegible] HANOI [illegible] gửi [illegible] hóa giao ngân rất chóng, còn [illegible] viết thơ về bản hiệu.

Khi xem thấy bài Cáo-bạch thuốc cai nha-phiến cải lương

Chắc rằng độc-giả có ngươi bình-phẩm rằng : Thời buổi văn-minh, cũng lắm chuyện kỳ, ước độ quá nửa thế kỷ trước đây, thầy đăng Tiên Đề có ra thập điều cho dân tuân cứ, ngày nay chữa bệnh thuốc phiện cũng có thập điều, lại còn tra hỏi bệnh nhân cẩn vặn như quan dự thẩm tra xét tội nhân, thế ra nhiều người nằm nghiện, thượng trung, hạ lưu, nam thanh nữ tú sở bị yên tinh thuốc phiện ám ảnh vào người, nên cũng phải tuân thập điều thế có ta không ? Vậy tôi xin đáp lại rằng : Trong quãng hai ba mươi năm về trước, tình cảnh thuốc phiện chưa có nào nhiệt, như thế ngày nay, chỉ nơi thành thị mới có kẻ dùng, còn chốn thôn quê, mấy người ăn biết, nay khắp các làng, điền thờ xan xát mà số con hương đã tăng bạch bỏ, góc bể miền rừng, tai càng lắm quá. Toan ôi ! bệnh nghiện nguy hiểm truyền nhiễm rất mau, mà số đạo cứu, rện đều bảm đặc, không ai ra sức, kẻ cứu, thuốc men để mà điều trị, chỉ thấy quảng cáo, lo lo ve ve, tiền tiền bạc bạc, thuốc khách cũng vậy, xem ra chỉ bán lấy tiền xong tay, con mắc bệnh nhân, xoay nhau với thuốc, thì bỏ sao được

Nay tôi vì lòng luyến ái với bạn đồng bào, hiểu biết tình trạng, nên mới tận tâm kê cứu, thí nghiệm công phu, biết tỏ bệnh nghiện và cách điều trị, lại chế được thuốc, công hiệu phi thường, nên phải hỏi kỹ, cho biết bệnh tình kẻ nặng người nhẹ, rồi luyện thuốc men, để mà điều trị thì mới công hiệu. Vậy nên ai dùng thuốc này, bất kỳ nặng nhẹ bỏ dễ như chơi, khi dùng mới biết

TRẦN ĐỨC CẢNH

39 phố Đinh Tân *Nam-định*

Chớ lầm ! Chớ lầm !

Dĩa hát Béka chạy êm hát rõ bấy lâu ai cũng biết, nhất là mấy tay tài tử thì lại càng hâm-mộ lắm, ưng lấy hơi các điệu ca đơn của mình vào dĩa Béka, để lấy tiếng.

Mới rồi có hiệu nào không biết đến Kinh lấy dĩa huế mà lại nói lấy cho Béka, nên có nhiều ngài hỏi bản hiệu.

Vậy bản hiệu xin bá cáo rằng : **Không phải khi nào bản hiệu lấy hơi vào dĩa thì chỉ hà chủ nhà Chanson-Orient thân hành đi mời qui ngài thôi.**

Xin qui ngài chủ ý kẻo lầm.

Trước bàn giấy các nhà văn-sĩ

Trước bàn giấy các nhà văn-sĩ thì nhà nào cũng nên có một bức ảnh tráng men ngủ sắc của hiệu HƯƠNG-KÝ PHOTO HANOI để lúc nào cũng ngắm cái chân dung tươi đẹp của mình.

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

188-140, B^d Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thới" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn-hiệu mua sỉ có huê-hồng.

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 120 Bờ hồ Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn-hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ

Ở xa xin viết thơ thương nghị TÂN LỢI

138-140, B^d Tổng-đốc-Phương Cholon

NAM-KY

THÀNH-CÔNG: BÁC-THÁNH-DƯỢC !

(1) Trừ-tê, (2) Bổ-huyết, (3) Giải-lao, (4) Ngũ lâm, (5) Hóa đàm, (6) Bổ-tả, (7) Tán ban, (8) Cấp-cứu

Của hiệu TẠO NHƠN ĐƯỜNG N. 4 Rue de la Gare HOCMON

Tế cấp thành-công bác thánh-dược :

Có tám thứ thuốc hay cứu giúp nhiều bịnh đã được THÀNH CÔNG nên gọi là Thành-công bác thánh dược :

1· **THẦN-HIỆU TÊ-BẠI-HOÀN** ; Kính cáo từ m-kỳ đồng bào ai mắc bịnh phong tê, bại xuội, nhức mỏi thế nào, hoặc đàn bà đẻ mà tê bại, bảy mau mau gởi thơ đến bổn hiệu TẠO-NHƠN ĐƯỜNG HOCMON kíp lấy thuốc trừ tê mà uống thì ắt được mạnh, giá mỗi hộp là 1$20

2 **DIỀU-KINH BẠCH-ĐAI-HOÀN** ; Qui bà, qui cô, dùng bổ huyết, điều kinh và trừ bạch đái hạ, trừ xây xẩm bết sốt ruột bết nhức mỏi, dùng thuốc này thì được tươi nhuận da thịt rất thiệt hay, mỗi hộp giá là : 1$00

3· **SÍ LAO BỔ-TẠNG-HOÀN**. Là thứ bổ tinh thần cho qui ông, qui thầy và qui Học sanh bổ phổi trừ ho, tức ngực đau lưng hoặc di-tinh cùng làm việc mệt mỏi bổ lao giải trí . . . . thường dùng thì được *ích thọ diên niên*, giá mỗi hộp là : 1$00

4. **NGŨ LÂM BẠCH-TRƯỢC-TÁN** ; Trị về chứng đau lậu *kim-thời*, thuốc về bịnh ngũ-lâm hoặc lậu hoặc mau, dùng thì rất dùng hay, mỗi lố 12 bao giá là : 2$00

5 **HÓA ĐÀM CHỈ-KHÁI TÁN** ; Chủ trị về các chứng ho rất thần hiệu, mỗi lố 12 bao giá là : 1$00, có thứ thuốc hoàn ho về phần ho huyết hoặc ho phong ho lâng bậu 12 hoàn giá 1$00,

6 **BỔ TẢ HOÀN** ; *Thứ này lúc danh* **THUẬN-QUYÊN-TẾ** *hiệu đồng-hồ treo; để dùng xổ các giống độc và đàm độc, làm cho thanh trường giải uất*, trừ các chứng đau bụng lâu năm, hoặc da vàng chơi nước, mỗi chục 10 bao giá 2$00.

7 **THANH-NHIỆT GIẢI BAN-TÁN**; chủ trị về *nam phụ lão ấu* các chứng ban chẩn tích nhiệt bịnh bậu hoặc con nít đổ mồ hôi dầu tích-nhiệt mỗi lố 12 bao giá 1$00

8 **DOAN DƯƠNG CẤP CỨU-HOÀN** ; chế ngày đoan dương *mùng-năm tháng năm* để trị các chứng gấp ngặt như là : thổ tả, cảm mạo, trúng khí, dịch khí nóng lạnh nhức đầu, khi lên non lúc xuống biển, đem theo bổ thuần, giá mỗi hộp 1$80.

B-H sẵn có **LÃO THỤC ĐỊA** *cửu chưng cửu soái* mỗi lượng 1$00 và **LỘC GIÁC GIAO** nấu kỹ lưỡng thượng hảo hạng để làm tê hoặc bổ thổ huyết dùng thua mà công bổ, mỗi lượng 1$20.

Thưa qui vị đồng bào, Tám thứ thuốc nói trên đây, toàn là tánh chất *cao lương phong vị* của bổn hiệu tinh chế. Thỉnh qui cô qui thầy dùng mà bổ dương thì ắt được khương cường qui thể, thấy linh nghiệm, CHẲNG HỀ SAI

Cách gởi mua thuốc, thơ hoặc mandat thì đề :

Monsieur **TRƯƠNG-MINH-Y**, Directeur **TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG**

N° 4 Rue de la gare HOCMON Giadinh

Qui ngài có mua các thứ thuốc nói trên đây, xin nhớ mua mandat gởi trước, thì tiền cước về phần **BỔN-HIỆU**

Muốn đến bổn hiệu do ngang bến xe lửa Hocmon đậu.

Bác-Thánh Dược của nước nhà, xin đồng-bào lấy lòng huệ cố.

Giúp nhau thánh dược nước nhà ?

Trước lo quyền lợi, sau là vệ sanh.

Đồng bào ở xa gần muốn hỏi việc chi cần ích bổn hiệu trả lời ngay.

MỘNG - LƯƠNG - ĐƯỜNG

TỊ CHỨNG TAI-THẮNG-HOÀN

Hoàn thuốc này trị bịnh thời-khí (*Dịch tả*) rất thần hiệu Bổn đường chế ra để giúp Đồng bào trong cơn nguy cấp, đã được sở Thái y-viện chung nghiệm ;

Hơn bốn năm nay gởi cho khắp cõi Đông Pháp, dùng đâu mạnh đó, hằng ngày những thơ gởi đến xin thuốc và để lời cám ơn kể dư

Bịnh này rất rất quanh năm, chẳng xứ này thì xứ khác, phần nhiều nơi đồng rừng, chốn thôn quê, xa thầy, không thuốc, phải nên sẵn có để phòng

Một ngàn bức thơ minh - tạ

Hỡi Đồng-bào !!

Ai cần dùng thuốc ấy, ở gần thì do nơi bổn-đường mà mua, ở xa thì gởi thơ đến để chỗ ở tên họ cho rõ ràng và gởi theo 25 xu Timbre (1) để gởi thuốc, thì bổn-đường mau mau gởi đến cho liền. Cách dùng thì có chương trình chỉ vẽ sẵn sàng

Kính cáo

Bổn-đường có bán đủ các món thuốc sống, thuốc chín, cao, đơn, hoàn, tán lại có đại lý bán thuốc hiệu **TỪ-NGỌC LIÊN** (Hà-nội), dầu hiệu **VIÊN ĐỆ** (Đồng hới) và các hiệu thuốc trứ danh trong cõi Á-đông

Trong tiệm sẵn có danh-y coi mạch bốc thuốc, tiện cho chư qui vị trong lúc cần dùng

MỘNG-LƯƠNG-ĐƯỜNG

Pharmacie et médecin

n° 80 avenue Dai-ngãi n° 8o à SOCTRANG (Cochinchine)

(1) Vì bấy lâu có nhiều người gởi thơ đến xin thuốc, bổn-đường sẵn lòng gởi thuốc đến thế mà không lành, làm cho thất tổn nhiều bề.

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur gérant HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Huỳnh Thúc Kháng